

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KONTUM

Bản án số: 95/2023/HS-ST.

Ngày: 09/8/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Nghiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Long và ông Phạm Văn Tiên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông A Dáo –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 14/6/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 95/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**An Nhật D;** Tên gọi khác: Po; Sinh ngày 08/6/2002 tại tỉnh Kon Tum.

Nơi ĐKNKTT: Số198E đường Urê, tổ 9, phường D Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Chỗ ở hiện nay: Số 257 Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi,thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: An Văn Dũng và bà Đồng Thị Thu Trúc; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại giam công an tỉnh Kon Tum theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum - Có mặt tại phiên tòa.

- **Những người chứng kiến:**

1. Bà Nguyễn Hoài Tuyết N; Địa chỉ: 210 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

2. Ông Võ Minh Th; Địa chỉ: Thôn Kon Klo 2, xã Đăk Rơ Va, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

3. LamTr; Địa chỉ: Thôn Kon Tum Kơ Nâm, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum tiếp nhận tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân tại số nhà 257 đường Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của An Nhật D tại số 257 đường Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; thấy có lực lượng Công an đến kiểm tra, D sợ bị phát hiện việc đang cất giấu trái phép chất ma túy, súng, đạn nên đã bỏ trốn.

Qua khám xét, Công an thành phố Kon Tum phát hiện và thu giữ 01 (một) bì ni lông, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng được dán kín, bên ngoài được bọc một bì ni lông, ngoài cùng đựng trong bì ni lông có khóa kéo một mặt màu đen, một mặt không màu ở kẽ trên vách ngăn cạnh cửa ra vào phòng ngủ của An Nhật D; phía bên ngoài còn có 01 (một) ống nhựa màu trắng. Khám xét bên trong phòng ngủ của An Nhật D thu giữ trong túi áo khoác màu đen bên phải trên cây treo đồ 03 (ba) gói ni lông dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; thu giữ trong hộp nhựa màu trắng có 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, ký hiệu STREAMER 2014-RBD9 ZORAKI MOD 914-TD AUTO A3IZR3DTS01-2100057, bên trong hộp tiếp đạn có 05 (năm) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen, ngoài hộp tiếp đạn có 09 (chín) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn bằng kim loại màu vàng đồng, 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), 01 (một) bì ni lông, bên trong có chứa chất bột màu đen, 01 (một) bì ni lông có chứa chất bột màu xám, cùng một số đồ vật, tài liệu khác có liên quan. Tổ Công tác khám xét đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật trên theo quy định.

Quá trình điều tra, An Nhật D khai nhận: Khoảng thời gian năm 2021 (*không nhớ rõ thời gian cụ thể*) khi An Nhật D đang ở nhà tại số 257 đường Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum một mình, thì có một người bạn tên A Linh (*không rõ nhân thân, lai lịch, D chỉ biết Linh thuê trọ sống ở trong khu vực làng Kon Rờ Bàng, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, không biết địa chỉ cụ thể, có đặc điểm nhận dạng là người dân tộc địa phương, cao khoảng 1m60, da ngăm đen, dáng người bình thường, không có đặc điểm nổi trội*) đến rủ D đi chơi. Sau đó, A Linh điều khiển xe máy hiệu Sirius (*không rõ biển số*) chở D tới một nhà người bạn của Linh cùng nằm trên đường Bắc Kạn (*không rõ địa chỉ cụ thể*) phía bên kia cầu treo Kon Klor. Khi tới nhà, qua giới Thệu D được biết người bạn này là anh họ của A Linh (*không rõ nhân thân, lai lịch, có đặc điểm*

nhân dạng khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60, da trắng, dáng người gầy, tóc ngắn, nói giọng Miền Bắc) đang thuê trọ ở đây. Lúc này, anh họ của Linh có đi mua hai thùng bia mời D và A Linh ở lại uống bia, một lúc sau có thêm 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng tới chơi. Tại phòng khách, D thấy trong tủ kính, khu vực để tivi có một bì bóng màu trắng bên trong có chứa một số vật bằng kim loại, hình viên đạn, vì tò mò nên D hỏi anh họ của Linh, thì được cho biết đây là đạn quân dụng, anh họ của Linh mua về để phòng thân. Nghe vậy, D nảy sinh ý định xin về một ít để sưu tầm và làm đồ chơi và được anh họ của Linh đồng ý cho, qua kiểm đếm có tổng số đạn là 28 (hai mươi tám) viên, D đem cất số đạn trên vào túi quần và tiếp tục ngồi chơi (toàn bộ quá trình cho, nhận đều có sự chứng kiến của tất cả mọi người). Đến khoảng 18giờ trong ngày, A Linh chở D về lại nhà số 257 đường Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, sau đó D đem số đạn vừa xin được cất giấu vào trong hộc bàn ở phòng ngủ. Đến sáng ngày hôm sau, D đem số đạn ra để tháo thuốc đạn bên trong lấy vỏ đạn, mục đích để làm đồ chơi và đã tháo được 19 (mười chín) viên đạn, số thuốc đạn lấy được D bỏ vào trong hai bì ni lông (đã bị Công an thành phố Kon Tum thu giữ vào ngày 08/4/2022), còn số vỏ đạn tháo ra D vứt ở ngoài thùng rác trước nhà (đến hôm sau đã được công nhân vệ sinh môi trường dọn dẹp); đối với 09 (chín) viên đạn chưa tháo thuốc đạn, D đem cất lại hộc bàn trong phòng ngủ.

Đến khoảng tháng 02/2022, D cất 09 (chín) viên đạn vào bên trong hộp nhựa màu trắng hồng để tránh người khác nhìn thấy, phát hiện. Khoảng 15 giờ ngày 08/4/2022, khi D đang ở nhà thì có bạn gái của D tên là Nguyễn Hoài Tuyết N (sinh năm: 2006; trú tại: tổ 6, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) tới chơi và ở cùng trong phòng ngủ; đến 16 giờ ngày 08/4/2022, khi thấy có Công an đến kiểm tra, D sợ bị phát hiện việc đang cất giấu trái phép chất ma túy, súng, đạn nên đã bỏ trốn.

**\* Tại bản Kết luận giám định số 77/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:**

- 01 (một) khẩu súng gửi đến giám định là súng bắn đạn cao su, loại súng Zoraki MOD 914, **thuộc danh mục công cụ hỗ trợ**. Súng còn sử dụng được.

- 05 (năm) viên đạn gửi giám định là loại đạn tiêu chuẩn cỡ 9mm - PAK (đầu đạn cao su màu đen) **thuộc công cụ hỗ trợ**. 04 viên đạn nổ tốt, 01 viên không nổ.

- 04 (bốn) viên đạn gửi giám định là loại đạn tiêu chuẩn cỡ (7.62 x 25)mm, **thuộc vũ khí quân dụng**, sử dụng bắn cho các loại súng có cỡ nòng tương ứng. 01 viên đạn nổ tốt, 03 viên không nổ.

- 05 (năm) viên đạn gửi giám định là loại đạn tiêu chuẩn cỡ (5.56 x 45)mm, **thuộc vũ khí quân dụng**, sử dụng bắn cho các loại súng có cỡ nòng tương ứng. Không có súng phù hợp để bắn thực nghiệm nên không xác định 05 viên đạn có sử dụng được hay không.

**\* Tại bản Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự, Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:**

05 (năm) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,56 x 45)mm, sử dụng cho các loại súng như: Súng M16, AR15, AK101, AK107, Beretta AR70/90...hiện tại còn sử dụng được.

**\* Tại bản Kết luận giám định số 672/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự, Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:**

- Chất bột màu đen có thành phần gồm các kim loại: Canxi (Ca), Bari (Ba), Sắt (Fe), Kẽm (Zn), Chì (Pb); khối lượng mẫu là 9,52 gam (*Chín phẩy năm mươi hai gam*); không phải là thuốc nổ; không phải là vật liệu nổ.

- Chất bột màu xám gửi giám định có thành phần gồm các kim loại: Bari (Ba); Kẽm (Zn), Chì (Pb), Đồng (Cu), Canxi (Ca); khối lượng mẫu là 42,89 gam (*Bốn mươi hai phẩy tám chín gam*); không phải là thuốc nổ; không phải là vật liệu nổ.

Cáo trạng số 12/CT-VKSKT-P1 ngày 12 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố An Nhật D về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Bị cáo An Nhật D phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo An Nhật D từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của Bản án số 13/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 18 (*mười tám*) năm tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng liên quan đến vụ án này cụ thể như sau:

- Đối với 01 bì ni lông bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 bì ni lông bên trong có chứa chất bột màu xám đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;

- Đối với 01 (*một*) khẩu súng bằng kim loại màu đen, có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9 ZORAKI MOD 914-TD AUTO A3IZR3DTS01-2100057, loại bắn đạn cao su cùng 05 (*năm*) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen là

công cụ hỗ trợ được xử lý chuyên Phòng Cảnh sát ma túy, Công an tỉnh Kon Tum để xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ đối với An Nhật D.

- Đối với 09 (*chín*) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Kết quả giám định là vũ khí quân dụng, đã tiến hành bắn thực nghiệm, thử nghiệm nên không hoàn lại.

Đối với các vật chứng nêu trên đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý nên Viện kiểm sát không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và tranh luận với viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt 18 năm tù nên mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất để sớm được về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[2]** Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người chứng kiến, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ ngày 08/4/2022 Công an thành phố Kon Tum tiến hành khám xét nơi ở của An Nhật D tại số nhà 257 đường Bắc Kạn, thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, phát hiện An Nhật D đang cất dấu 09 viên đạn tại hộc bàn trong phòng ngủ. An Nhật D khai nhận, nguồn gốc 09 viên đạn này là do An Nhật D xin được 28 viên đạn của một người (không rõ nhân thân lai lịch) vào năm 2021 với mục đích về làm đồ chơi. Sau đó D về nhà đã tháo được 19 viên đạn lấy thuốc bỏ vào trong 02 bì ni lông, còn lại 09 viên đạn D cất dấu tại hộc bàn trong phòng ngủ, đến ngày 08/4/2022 thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Cụ thể có 04 viên đạn loại cỡ (7.62 x 25) mm, kết quả thử nghiệm giám định

01 viên đạn nổ, 03 viên đạn không nổ; 05 viên đạn loại cỡ (5.56 x 45)mm, kết quả giám định xác định hiện tại đều sử dụng được.

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo An Nhật D đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số: 12/CT-VKSKT-P1 ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Hành vi phạm tội của bị cáo tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện thuận lợi phát sinh các hành vi phạm tội khác; Gây mất ổn định về trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến an ninh quốc gia. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật. Đồng thời vừa răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo An Nhật D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo An Nhật D có Bồ ruột là ông An Văn Dũng được Nhà nước tặng thưởng Nền huân huy chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về nhân thân: Ngày 22/3/2023 bị Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 18 (mười tám) năm tù giam về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, hiện đang chấp hành án.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về tổng hợp hình phạt của bản án: Căn cứ Bản án số 13/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 18 (mười tám) năm tù giam về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Quyết định Th hành án phạt tù số 27/2023/QĐ-CA ngày 27/4/2023 của Tòa án

nhân dân tỉnh Kon Tum. Do đó, áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

**[8] Tình tiết khác:**

- Đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của An Nhật D đã bị TAND tỉnh Kon Tum xét xử vào ngày 22/3/2023 tuyên phạt 18 năm tù.

- Đối với 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su cùng 05 (năm) viên đạn trong hộp tiếp đạn đều là công cụ hỗ trợ. Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với D về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ (Do chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án về một trong các hành vi liên quan đến công cụ hỗ trợ) nên cơ quan Điều tra chuyển Phòng Cảnh sát ma túy, Công an tỉnh Kon Tum xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ đối với D và quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ” đối với An Nhật D là có cơ sở nên HĐXX không đề cập;

- Đối với người đàn ông đã cho An Nhật D 28 (hai mươi tám) viên đạn thuộc vũ khí quân dụng; người đàn ông tên A Linh và những người tham gia ăn nhậu tại nhà anh họ A Linh là những người chứng kiến An Nhật D được cho số đạn quân dụng, nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau;

- Đối với Nguyễn Hoài Tuyết N là bạn gái của An Nhật D, nhưng N hoàn toàn không biết việc D cất giấu đạn, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý đối với N là có cơ sở nên HĐXX không đề cập.

**[9] Về vật chứng vụ án:**

- Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) bì ni lông bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 (một) bì ni lông bên trong có chứa chất bột màu xám; 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng); 03 (ba) gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng (là ma túy); 01 (một) ống nhựa màu trắng đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum nên nay không đề cập.

- Đối với 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9 ZORAKI MOD 914-TD AUTO A3IZR3DTS01-2100057, loại bắn đạn cao su cùng 05 (năm) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen là công cụ hỗ trợ được xử lý chuyển Phòng Cảnh sát ma túy, Công an tỉnh Kon Tum để xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ đối với An Nhật D.

- Đối với 09 (chín) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Kết quả giám định là vũ khí quân dụng, đã tiến hành bắn thực nghiệm, thử nghiệm nên không hoàn lại.

Tất cả các vật chứng trên đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý đúng với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

**[10]** Về án phí: Bị cáo An Nhật D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo An Nhật D phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo An Nhật D 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 13/2023/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo 18 (mười tám) năm tù giam về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự với hình phạt 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” của bản án này. Buộc bị cáo An Nhật D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **19** (Mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam của Bản án trước (Ngày 17/4/2022).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo An Nhật D phải nộp 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/8/2023) bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm .

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Kon Tum;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Nghiê**